TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/DS-ST
Ngày: 31-01-2018
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cường.

Bà Võ Thị Mỹ Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2017/TLST-DS, ngày 04 tháng 10 năm 2017, về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2017/QĐXXST-DS, ngày 29 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị H (tên gọi khác: L); Nơi cư trú: Số 368 ấp Vĩnh Hòa, xã Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

- *Bị đơn*: Bà Cao Thị Ánh V; Nơi cư trú: Số 227 ấp Tân Vĩnh Thuận, xã Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/7/2017, 07/8/2017 của nguyên đơn bà Huỳnh Thị H và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn trình bày:

Ngày 04/4/2016, bà Cao Thị Ánh V có vay của bà H (tên gọi khác: L) số tiền 10.000.000 đồng, có làm biên nhận nợ, không lãi suất, thời hạn vay 01 tháng, mục đích vay để trị bệnh cho chồng, không có thế chấp tài sản. Từ ngày vay đến nay bà V không trả vốn. Ngày 18/11/2016, bà V tiếp tục hỏi bà H vay thêm 31.000.000 đồng, bà H đồng ý cho vay, bà V không có làm biên nhận nợ cho bà H. Biên nhận ngày 04/4/2016 có nội dung, bà Cao Thị Ánh V có mượn của bà L số tiền 10.000.000 đồng, biên nhận do bà V viết và ký tên, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả là 01 tháng. Bà H nhiều lần yêu cầu bà V trả tiền cho bà H nhưng bà V vẫn

không thực hiện. Do đó, bà H yêu cầu bà V phải có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền vốn vay 41.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Ngày 27/12/2017, bà H rút yêu cầu đòi bà V trả số tiền vốn vay 31.000.000 đồng.

Bị đơn Cao Thị Ánh V đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn không có văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án theo thông báo và giấy triệu tập.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền vốn vay 10.000.000 đồng. Ngoài ra nguyên đơn không còn yêu cầu gì thêm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện và tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các Điều 463, 466, 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị H về việc yêu cầu bà Cao Thị Ánh V trả số tiền vốn vay 31.000.000 đồng.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị H.

Buộc bà Cao Thị Ánh V có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị H số tiền vốn vay là 10.000.000 đồng.

Về án phí:

Buộc bà Cao Thị Ánh V phải chịu 500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Huỳnh Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho bà H 1.559.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002867 ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn Cao Thị Ánh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử.

Ngày 27/12/2017, tại biên bản lấy lời khai của đương sự (BL 46) bà H xin rút yêu cầu đòi bà V trả số tiền vốn vay 31.000.000 đồng. Xét thấy, việc rút yêu cầu của bà H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà H về việc đòi bà V trả số tiền vốn vay 31.000.000 đồng.

Đây là vụ án dân sự về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 688 của Bộ Luật Dân sự năm 2015, xét giao dịch giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập và đang thực hiện có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết.

[2] Về nội dung: Xét biên nhận (BL 21) có nội dung ngày 04/4/2016 bà V có vay của bà H (tên gọi khác: L) số tiền 10.000.000 đồng, thời hạn 01 tháng, có chữ ký của bà V. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà H đòi bà V phải thanh toán số tiền vốn theo biên nhận ngày 04/4/2016 là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Về tiền lãi suất, bà H không yêu cầu tính lãi suất đối với bà V nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Bị đơn Cao Thị Ánh V, xét thấy, bị đơn không tham gia phiên tòa, không có văn bản nêu ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đưa ra. Căn cứ Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử công nhận những tình tiết mà nguyên đơn đưa ra là sự thật.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn bà Cao Thị Ánh V chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền mà bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn, được tính như sau: 10.000.000 đồng x 5% = 500.000 đồng.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 266, Điều 273, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 470, 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Tuyên xử:

1. Về nội dung:

Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị H về việc đòi bà Cao Thị Ánh V trả số tiền vốn vay 31.000.000đ (Ba mươi mốt triệu đồng).

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị H.

Buộc bà Cao Thị Ánh V có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị H số tiền vốn vay là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

2. Về án phí:

Buộc bà Cao Thị Ánh V phải chịu 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Huỳnh Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho bà Huỳnh Thị H 1.159.000đ (Một triệu một trăm năm mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002867 ngày 16/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Quan

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TPVL;
- Lưu hồ sơ.